

Số: ~~4137~~ /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày 18 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ứng Hòa tại Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố**

**ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 47/2019/QH14 ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2013;

Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/05/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai 2013; Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017, Nghị định 148/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai.

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BTNMT ngày 12/4/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật việc lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố thông qua danh mục các dự án thu hồi đất; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 10/3/2023 của HĐND Thành phố thông qua điều chỉnh, bổ sung Danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; dự án chuyển mục đích đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn Thành phố;

Căn cứ Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 HĐND Thành phố về việc điều chỉnh, bổ sung danh mục các dự án thu hồi đất năm 2023; điều chỉnh giảm danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa năm 2023 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 6179/TTr-STNMT-QHKHSDĐ ngày 15 tháng 8 năm 2023,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.**

1. Điều chỉnh giảm Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ứng Hòa là: 04 dự án, với diện tích 3,83 ha. (Phụ lục 1 kèm theo).

2. Bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 huyện Ứng Hòa là: 06 dự án, với diện tích 7,93 ha (Phụ lục 2 kèm theo).

3. Điều chỉnh diện tích các loại đất trong năm 2023, cụ thể:

a. Điều chỉnh phân bổ diện tích các loại đất trong năm 2023

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)
	<b>Tổng diện tích tự nhiên</b>		<b>18.823,83</b>
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>NNP</b>	<b>13.200,68</b>
1.1	Đất trồng lúa	LUA	9.643,87
	<i>Tr. đó: Đất chuyên trồng lúa nước (2 vụ trở lên)</i>	<i>LUC</i>	<i>7.709,81</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	477,11
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	413,32
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>PNN</b>	<b>5.584,88</b>
2.9	Đất phát triển hạ tầng	DHT	3.202,43
	<i>Trong đó:</i>		
-	<i>Đất giao thông</i>	<i>DGT</i>	<i>2.027,84</i>
-	<i>Đất thủy lợi</i>	<i>DTL</i>	<i>740,02</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở văn hóa</i>	<i>DVH</i>	<i>21,00</i>
-	<i>Đất xây dựng cơ sở giáo dục và đào tạo</i>	<i>DGD</i>	<i>97,26</i>
2.13	Đất ở tại nông thôn	ONT	1.568,43
<b>3</b>	<b>Đất chưa sử dụng</b>	<b>CSD</b>	<b>38,26</b>

## b. Điều chỉnh kế hoạch thu hồi các loại đất năm 2023

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>NNP</b>	<b>258,79</b>
	<b>Trong đó:</b>		
1.1	Đất trồng lúa	LUA	130,26
	<i>Tr. đó: Đất chuyên trồng lúa nước (2 vụ trở lên)</i>	<i>LUC</i>	<i>128,71</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK	11,70
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN	5,72
<b>2</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>PNN</b>	<b>6,33</b>
2.9	Đất phát triển hạ tầng	DHT	10,36
	<i>Trong đó:</i>		
-	<i>Đất giao thông</i>	<i>DGT</i>	<i>1,26</i>

## c. Điều chỉnh kế hoạch chuyển mục đích sử dụng đất năm 2023

STT	Chỉ tiêu sử dụng đất	Mã	Tổng diện tích
(1)	(2)	(3)	(4)
<b>1</b>	<b>Đất nông nghiệp chuyển sang phi nông nghiệp</b>	<b>NNP/PNN</b>	<b>259,29</b>
	<i>Trong đó:</i>		
1.1	Đất trồng lúa	LUA/PNN	130,76
	<i>Tr. đó: Đất chuyên trồng lúa nước (2 vụ trở lên)</i>	<i>LUC/PNN</i>	<i>129,21</i>
1.2	Đất trồng cây hàng năm khác	HNK/PNN	11,70
1.3	Đất trồng cây lâu năm	CLN/PNN	5,72

4. Điều chỉnh số dự án và diện tích ghi tại điểm e Khoản 1 Điều 1 Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố thành: 126 dự án với tổng diện tích 346,8ha.

5. Các nội dung khác ghi tại Quyết định số 573/QĐ-UBND ngày 19/01/2023 của UBND Thành phố vẫn giữ nguyên hiệu lực.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh Văn phòng UBND Thành phố; Giám đốc các Sở, ban, ngành của Thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Ứng Hòa và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

*Nơi nhận:* ✓

- Như Điều 2;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND TP;
- UB MTTQ TP;
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VPUB: PCVP, P.TNMT;
- Lưu VT. ✓/5

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**TM. CHỦ TỊCH** ✓  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trọng Đông** ✓

**PHỤ LỤC 1: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN ĐIỀU CHỈNH GIÁM KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 HUYỆN ỨNG HÒA**  
(Kèm theo Quyết định số ~~4137~~ /QĐ-UBND ngày ~~18~~ /8 /2023 của UBND Thành phố)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Trong đó diện tích (ha)		Vị trí		Căn cứ pháp lý
					Đất trồng lúa	Thu hồi đất	Địa danh huyện	Địa danh xã, thị trấn	
1	Đường giao thông liên xã Kim Đường - Trầm Lộng (từ đường Minh Đức - Ngãm thôn Cung Thuê đi Kiện Vũ, Trầm Lộng), huyện Ứng Hoà, TP.Hà Nội	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	0.6	0.6	0.6	Ứng Hòa	Xã Kim Đường, xã Trầm Lộng	Dự án thiết kế trên nền đường hiện trạng nên không phải thu hồi đất
2	Nâng cấp, mở rộng đường liên xã Đội Bình đi Đại Hùng (từ Xuân Quang đi Du Đồng), huyện Ứng Hòa, TP.Hà Nội	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	1.32	1.32	1.32	Ứng Hòa	Xã Đại Hùng, xã Đội Bình	Dự án thiết kế trên nền đường hiện trạng nên không phải thu hồi đất
3	Đường trục xã từ I2-14 đến UBND xã Đại Hùng, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	1.7		1.7	Ứng Hòa	xã Đại Hùng	Dự án thiết kế trên nền đường hiện trạng nên không phải thu hồi đất
4	Nhà văn hóa thôn Tảo Khê, xã Tảo Dương Văn, huyện Ứng Hòa, TP. Hà Nội	DVH	UBND xã Tảo Dương Văn	0.11		0.11	Ứng Hòa	xã Tảo Dương Văn	Không có khả năng thực hiện trong năm 2023
<b>Tổng</b>				<b>3.73</b>	<b>1.92</b>	<b>3.73</b>			

*(Chữ ký và dấu)*

**PHỤ LỤC 2: DANH MỤC CÔNG TRÌNH, DỰ ÁN BỔ SUNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2023 HUYỆN ỨNG HÒA**  
(Kèm theo Quyết định số ~~4137~~ /QĐ-UBND ngày ~~12/8~~ /2023 của UBND Thành phố)

STT	Danh mục công trình, dự án	Mục đích SDD (Mã loại đất)	Cơ quan, tổ chức, người đăng ký	Diện tích (ha)	Thu hồi đất	Vị trí		Căn cứ pháp lý
						Địa danh huyện	Địa danh xã, thị trấn	
<b>I Các dự án nằm trong Biểu 3A Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố</b>								
1	Xây dựng Trường mầm non trung tâm xã Lưu Hoàng đạt chuẩn mức độ 2, huyện Ứng Hoà, Tp. Hà Nội	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	0,22	0,22	Ứng Hòa	xã Lưu Hoàng	Nghị quyết số 03/NQ-HĐND ngày 14/4/2023 của HĐND huyện Ứng Hoà (Phụ lục 16)
2	Xây dựng nhà Đa năng, nhà lớp học 2 tầng và các hạng mục phụ trợ trường tiểu học Đồng Tiến, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	0,60	0,60	Ứng Hòa	Xã Đồng Tiến	Quyết định số 204/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND huyện Ứng Hoà về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình
3	Xử lý khắc phục tình trạng sạt lở mái thượng, hạ lưu đê tá Đáy trên địa bàn các xã Viên Nội, Cao Thành, Sơn Công, Lưu Hoàng, Đội Bình, huyện Ứng Hòa	DTL, DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	0,44	0,44	Ứng Hòa	Các xã Viên Nội, Cao Thành, Sơn Công, Lưu Hoàng, Đội Bình	Quyết định số 4393/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về việc Công bố tình huống khẩn cấp sạt lở mái đê tá Đáy và sạt lở bờ tả sông Đáy trên địa bàn huyện Ứng Hòa và ban hành Lệnh khẩn cấp xây dựng công trình để ngăn chặn tình trạng sạt lở bờ sông, công trình đê điều;
4	Cứng hóa kênh mương thủy lợi kết hợp đường giao thông từ Góc Đê thôn Nội Xá, xã Vạn Thái đi cầu Đồng Long, xã Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội	DGT	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	4,70	4,70	Ứng Hòa	Xã Vạn Thái, Hòa Lâm, huyện Ứng Hòa	Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Ứng Hoà
5	Xây dựng mới trường mầm non thôn Thái Bình, xã Vạn Thái, huyện Ứng Hoà, Tp. Hà Nội	DGD	Ban QLDA ĐTXD huyện Ứng Hòa	0,82	0,82	Ứng Hòa	Xã Vạn Thái	Nghị Quyết số 17/NQ-HĐND ngày 24/9/2021 của HĐND huyện Ứng Hoà (Phụ lục 30) (Diện tích đã được thông qua tại Biểu 1A Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố là 0,75ha, điều chỉnh tăng thêm 0,07ha)
<b>II Các dự án nằm trong Biểu 3C Nghị quyết số 15/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố</b>								
6	Xây dựng HTKT khu dân cư mới thôn Yên Trường, xã Trường Thịnh, huyện Ứng Hòa, TP Hà Nội	ONT	Trung tâm phát triển quỹ đất huyện Ứng Hòa	1,15	1,15	Ứng Hòa	Xã Trường Thịnh	Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 19/7/2022 của HĐND huyện Ứng Hòa v/v phê duyệt chủ trương đầu tư
<b>Tổng</b>				<b>7,93</b>	<b>7,93</b>			

